

Bản án số: 25/2025/HS-ST
Ngày: 26-9-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tái

Bà Phạm Thị Khanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Nguyễn, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh ngày 27 tháng 12 năm 19xx tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Số chứng minh nhân dân xxx; Con ông Vũ Văn H (đã chết) và con bà Đinh Thị M, sinh năm 19xx; Có vợ là chị Phạm Thị T, sinh năm 19xx và có 02 con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giữ từ 18/5/2025 đến ngày 26/5/2025 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2013, để hoàn thiện hồ sơ xin việc nên Vũ Văn H đi khám sức khỏe tại Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng (nay là Trung tâm y tế Tiên Lãng), thấy có nhiều người có nhu cầu làm giấy khám sức khỏe nên nảy sinh ý định làm giả giấy khám sức khỏe và giấy chứng nhận sức khỏe (gọi chung là giấy

khám sức khỏe) tại thôn Đ, xã T, thành phố Hải Phòng để bán kiếm lời. H sử dụng bản chính giấy khám sức khỏe của Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng rồi dùng bút xóa, xóa các nội dung đã ghi trên giấy, sau đó scan lên máy tính chỉnh sửa, cắt ghép hình dấu tròn của bệnh viện dán vào và dùng máy phô tô màu để in các bản giả ra, tự viết, tự ký vào phần nội dung khám, kết luận của bác sỹ, phần thông tin người khám và ảnh được H để trống. Sau khi làm giả giấy khám sức khỏe, H mang đến bán cho một số người ở cổng Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng. Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2013 đến khi bị phát hiện ngày 02/11/2015, H đã làm giả và bán 316 tờ giấy khám sức khỏe với giá từ 35.000 đồng đến 70.000 đồng, thu L bất chính số tiền 15.340.000 đồng (trong đó bán 103 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Phạm Văn T, sinh năm 19xx, bán 04 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Phạm Thị B, sinh năm 19xx cùng ở thôn X, xã T, thành phố Hải Phòng; bán 150 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Nguyễn Thị P, sinh năm 19xx ở thôn Kim Lương, xã T, thành phố Hải Phòng; bán 30 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Vũ Thị B, sinh năm 19xx, đã chết ngày 08/12/2022 ở thôn T, xã T, thành phố Hải Phòng; bán 14 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Hoàng Thị H, sinh năm 19xx ở khu 8, xã T, thành phố Hải Phòng; bán 05 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx ở thôn P, xã T, thành phố Hải Phòng; bán 10 tờ giấy khám sức khỏe giả cho Nguyễn Thị L, sinh năm 19xx ở khu xx, xã T, thành phố Hải Phòng để những người này bán lại cho người có nhu cầu mua giấy khám sức khỏe giả). Ngày 02/11/2015, Công an đã thu giữ của Nguyễn Thị L 01 tờ giấy chứng nhận khám sức khỏe có chữ ký và đóng dấu của Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng, Nguyễn Thị L khai là giấy khám sức khỏe mua của Vũ Văn H. Cơ quan điều tra đã thu tại Công ty S có địa chỉ tại thôn Đ, xã T, thành phố Hải Phòng 02 giấy chứng nhận sức khỏe có ghi tên Nguyễn Thị H và Nguyễn Thị H1, thu tại Công ty P có địa chỉ tại thôn P, xã T, thành phố Hải Phòng 01 giấy chứng nhận sức khỏe có ghi tên Phạm Thị T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Lãng tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở Vũ Văn H thu giữ một máy tính xách tay, một máy in màu, một USB và 06 hộp mực.

Tại các bản kết luận giám định số 112/GĐ ngày 04/12/2015; số 130/GĐ ngày 10/11/2015; số 131/GĐ và 132/GĐ ngày 09/12/2015; số 135/GĐ ngày 12/12/2015; số 07/GĐ ngày 20/01/2016; số 34/GĐ ngày 29/3/2016 và số 37/GĐ ngày 20/4/2016 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Hình dấu tròn của Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng in trên các tờ giấy chứng nhận sức khỏe thu của Nguyễn Thị L và các công nhân không phải con dấu của Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng đóng ra. Chữ ký bà Trần Thị Thúy - Giám đốc bệnh viện và bà Đào Thị Lan - Phó Giám đốc bệnh viện trên các tờ giấy chứng nhận sức khỏe không phải do bà Thúy, bà Lan ký. Các hình dấu tròn có nội dung

Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng, dấu chức danh Giám đốc và Phó Giám đốc đều là giả, được làm giả bằng P pháp in phun màu.

Sau khi thực hiện hành vi làm giả con dấu, tài liệu của Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng, Vũ Văn H đã bỏ trốn khỏi địa P nên bị truy nã. Ngày 18/5/2025, H bị bắt theo quyết định truy nã. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và khai từ cuối năm 2013 đến khi bỏ trốn đã làm 316 tờ giấy khám sức khỏe giả, bán thu L số tiền 15.340.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2016/HSST ngày 16/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã xét xử và tuyên Nguyễn Thị P, Phạm Văn T, Phạm Thị B, Hoàng Thị H, Nguyễn Thị T, Vũ Thị B phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, quy định tại Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Vật chứng vụ án: 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu HP đã cũ, đã qua sử dụng, kèm 01 USB, 01 máy in màu màu đen nhãn hiệu Canon iP7270 đã cũ, đã qua sử dụng, 06 hộp mực có vỏ bằng nhựa màu đen in chữ CANON, số tiền 15.340.000 đồng.

Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung nêu trên và đồng ý với tội danh mà Kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo, ăn năn hối hận về hành vi đã thực hiện, đã tự nguyện nộp lại số tiền thu L bất chính 15.340.000 đồng, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Kiểm sát viên đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 267, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 03 năm tù đến 04 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 18/5/2025. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu HP đã cũ, đã qua sử dụng, kèm 01 USB, 01 máy in màu màu đen nhãn hiệu Canon iP7270 đã cũ, đã qua sử dụng, 06 hộp mực có vỏ bằng nhựa màu đen in chữ CANON, số tiền 15.340.000 đồng. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân và người tiến hành tố tụng thuộc các cơ quan này trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến về việc thu thập chứng cứ của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng và người chứng kiến, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận như sau: Trong khoảng thời gian từ cuối năm 2013 đến ngày 02/11/2015 tại thôn Đ, xã T, thành phố Hải Phòng, bị cáo Vũ Văn H đã làm 316 tờ giấy khám sức khỏe và giấy chứng nhận sức khỏe giả của Bệnh viện đa khoa huyện Tiên Lãng, sau đó bán cho nhiều người khác thu L bất chính số tiền 15.340.000 đồng. Nên hành vi của bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 267 của Bộ luật Hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 10 tháng 9 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 7 - Hải Phòng truy tố bị cáo và lời luận tội, kết tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng pháp luật.

- Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và hình phạt áp dụng:

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý hành chính mà cụ thể là đến hoạt động B thường của cơ quan, tổ chức trong lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước về con dấu, tài liệu, được pháp luật bảo vệ gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải, tự nguyện nộp lại khoản thu L bất chính nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Bị cáo tuy chưa có tiền án, tiền sự nhưng sau khi phạm tội lại bỏ trốn nên xác định bị cáo có nhân thân chưa tốt.

[4] Về mức hình phạt áp dụng: Hành vi xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính gây ra tình trạng mất trật tự trị an xã hội. Để ngăn chặn những hành vi này cần phải áp dụng các hình thức xử phạt đối người vi phạm đảm bảo trừng trị và giáo dục người vi phạm. Vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo. Như vậy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Tại khoản 4 Điều 267 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có nghề nghiệp và tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về những vấn đề khác:

[6] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu HP đã cũ, đã qua sử dụng, kèm 01 USB, 01 máy in màu màu đen nhãn hiệu Canon iP7270 đã cũ, đã qua sử dụng, 06 hộp mực có vỏ bằng nhựa màu đen in chữ CANON, số tiền 15.340.000 đồng do bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 267, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Tuyên bố bị cáo **Vũ Văn H** phạm tội Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức.

Xử phạt bị cáo **Vũ Văn H** 42 (bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 18/5/2025.

Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu HP đã cũ, đã qua sử dụng, kèm 01 USB; 01 máy in màu màu đen nhãn hiệu Canon iP7270 đã cũ, đã qua sử dụng; 06 hộp mực có vỏ bằng nhựa màu đen in chữ CANON; số tiền 15.340.000 đồng. (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/9/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng và Giấy nộp tiền ngày 17/9/2025 vào số tài khoản 39490105438500000 của Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQ19XX4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Vũ Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 01, CATP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 7 - Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- CQCSĐT Công an thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Phòng PV06, PC10 CATP Hải Phòng;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Trung Hiếu

